

VẬN DỤNG LÝ THUYẾT NGHIỆM THÂN VÀ MÔ HÌNH TỎA TIA CỦA NGÔN NGỮ HỌC TRI NHẬN ĐỂ LÝ GIẢI HIỆN TƯỢNG ĐA NGHĨA CỦA ĐỘNG TỪ ĐI TRONG TIẾNG VIỆT

Vũ Hoàng Cúc¹

Ngày nhận bài: 27/7/2022; Ngày phản biện thông qua: 16/10/2022; Ngày duyệt đăng: 17/10/2022

TÓM TẮT

Dựa trên lý thuyết nghiệm thân và mô hình tỏa tia của Ngôn ngữ học tri nhận, bài báo tiến hành lý giải nghĩa của từ đa nghĩa *đi*. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, 18 nghĩa của từ đa nghĩa này được kích hoạt từ những tương đồng tri nhận giữa đặc điểm, tính chất hoạt động *đi* với các hoạt động và tính chất của các sự vật, hiện tượng khác. Những tương đồng tri nhận này đã làm xuất hiện trong tư duy của chúng ta những ẩn dụ ý niệm, thúc đẩy chúng ta dùng những hiểu biết, nhận thức mang tính kinh nghiệm của hoạt động *đi* để biểu hiện, ý niệm hóa những sự vật, hiện tượng, hoạt động khác. Sự phát triển ngữ nghĩa của từ *đi* diễn ra theo mô hình tỏa tia, nghĩa gốc của nó đóng vai trò trung tâm trong mô hình phát triển ngữ nghĩa đó, các nghĩa còn lại phát triển theo nhiều hướng dựa trên từng tính chất, đặc điểm của hoạt động *đi*.

Từ khóa: *nghiệm thân, mô hình tỏa tia, từ đa nghĩa, đi.*

1. MỞ ĐẦU

Nghiệm thân (embodiment) là những kinh nghiệm mà con người có được dựa vào quá trình trải nghiệm của cơ thể mình với môi trường xã hội, môi trường tự nhiên và về chính bản thân của con người. Những kinh nghiệm này lại được con người dùng làm chất liệu để xây dựng nên các ý niệm, biểu hiện các sự vật trong thế giới mà mình sống. Nghĩa của từ đa nghĩa cũng được hình thành từ những trải nghiệm mang tính nghiệm thân ấy.

Tỏa tia là mô hình phát triển nghĩa của từ. Nó cho thấy sự vận động, sự tạo sinh hay nói cách khác là mối liên quan giữa các nghĩa của một từ đa nghĩa. Mô hình này sẽ giúp chúng ta tránh được cái nhìn phiến diện, võ đoán trong việc xem xét nghĩa của từ, cũng như sự vận động và phát triển của chúng.

Đi là một trong những hoạt động di chuyển cơ bản của con người và động vật. Những hiểu biết, nhận thức, những kinh nghiệm mang tính nghiệm thân về hoạt động này đã được con người sử dụng để tạo lập các nghĩa của từ đa nghĩa *đi*. Vậy nghĩa của từ *đi* đã được hình thành như thế nào? Nó đã biến đổi ra sao? Tại sao, hàng ngày, chúng ta vẫn nói “xấu *đi*”, “gầy *đi*”, “đen *đi*”... mà không nói “đẹp *đi*”, “mập *đi*”, “trắng *đi*”... mặc dù yếu tố đứng trước *đi* trong các biểu thức ngôn ngữ này giống nhau về từ loại? Tại sao chết cũng được gọi là *đi* mặc dù khi chết chúng ta hoàn toàn bất động? Và còn rất nhiều câu hỏi khác nữa. Việc tìm đáp án cho các câu hỏi này cũng hứa hẹn nhiều kết quả thú vị.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Lý giải sự phát triển ngữ nghĩa của động từ *đi* bằng lý thuyết nghiệm thân và mô hình tỏa tia.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- *Phương pháp nghiên cứu lý thuyết:* phương pháp này được sử dụng để nghiên cứu các tài liệu của Ngôn ngữ học tri nhận và các tài liệu liên quan đến từ đa nghĩa, từ đó, hệ thống hóa những vấn đề lý thuyết về sự nghiệm thân, mô hình tỏa tia, từ đa nghĩa và các vấn đề liên quan đến từ đa nghĩa.

- *Phương pháp miêu tả:* được dùng để diễn giải cơ sở hình thành, sự phát triển ngữ nghĩa của các từ đa nghĩa theo lý thuyết nghiệm thân; miêu tả sơ đồ mạng lưới ngữ nghĩa tỏa tia của chúng theo mô hình tỏa tia (radiality) để cung cấp mô hình trực quan về sự phát triển ngữ nghĩa và mối quan hệ của các nghĩa trong từ đa nghĩa.

2.3. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của bài viết là: Làm rõ các cơ sở nghiệm thân trong sự phát triển ngữ nghĩa của động từ *đi*; mô hình hóa sơ đồ tỏa tia của sự phát triển ngữ nghĩa của từ đa nghĩa này. Qua đó, đưa ra cơ sở xác tín trong việc lý giải nghĩa của nó.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Một số vấn đề lý thuyết quan yếu

3.1.1. Khái niệm Nghiệm thân và tỏa tia

Nghiệm thân là gì?

¹Khoa Sư phạm, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Vũ Hoàng Cúc; ĐT: 0934997712; Email: hoangcucbmt@gmail.com.